

ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC XỬ LÝ KIẾN THỨC PHÁP LUẬT THỰC ĐỊNH CỦA CÁC MÔ HÌNH TRÍ TUỆ NHÂN TẠO SINH: PHÂN TÍCH SO SÁNH DỰA TRÊN BÀI KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

**Đặng Thị Xuân Thùy¹, Nguyễn Thị Quỳnh Như¹,
Nguyễn Thị Huỳnh Vân¹, Nguyễn Phúc Quân^{1*}**
Email: quannp@donga.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 19/11/2025

Ngày phản biện đánh giá: 03/12/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/12/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.1044

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm đánh giá năng lực xử lý kiến thức pháp luật thực định của các mô hình trí tuệ nhân tạo tạo sinh, đồng thời xem xét tiềm năng ứng dụng của AI trong học tập và thực hành nghề luật. Phương pháp nghiên cứu sử dụng bài kiểm tra trắc nghiệm môn Pháp luật đại cương (PLDC) để so sánh hiệu quả các mô hình ChatGPT, Grok, Gemini, Copilot, Deepseek và Notebook LLM. Kết quả cho thấy ChatGPT và DeepSeek đạt tỷ lệ trả lời đúng cao, trong khi Notebook LLM chỉ trả lời được rất ít câu dù được bổ sung giáo trình, cho thấy AI vẫn hạn chế khi đối mặt với các quy định chi tiết và tình huống pháp lý cụ thể. Nghiên cứu cho thấy rủi ro khi AI hoạt động thiếu giám sát, vì mô hình có thể cung cấp đáp án sai nhưng thuyết phục, dẫn đến lạm dụng trong tư vấn, học tập và thực hành nghề luật. Thực tiễn đã ghi nhận nhiều hậu quả nghiêm trọng từ việc sử dụng AI thiếu kiểm soát trong lĩnh vực pháp lý. Như vậy, AI là công cụ hỗ trợ hữu ích nhưng không thể thay thế chuyên môn con người; việc tích hợp cần đi kèm giám sát chặt chẽ, tiêu chuẩn đạo đức, khung pháp lý và phương pháp đào tạo mới để đảm bảo hiệu quả, chính xác và an toàn pháp lý.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo, pháp luật thực định, học tập luật, tư vấn pháp luật, ứng dụng AI trong nghề luật

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành công cụ then chốt thúc đẩy giáo dục đại học Việt Nam, phù hợp với Chiến lược

Quốc gia về Cách mạng Công nghiệp 4.0 và Chương trình Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến 2030. Từ 2023 đến 2025, các nghiên cứu cho thấy AI được ứng dụng để cá nhân hóa học tập, tự động

¹ Trường Đại học Đông Á

* Tác giả liên hệ

hóa đánh giá và hỗ trợ quản lý hành chính, giúp tăng hiệu quả học tập từ 20 đến 30% tại các trường đại học thí điểm (Nguyễn & Hoàng, 2024). Các cơ hội chính bao gồm khả năng cá nhân hóa học tập và đánh giá, cùng với việc tích hợp AI vào chương trình đào tạo, tập trung vào kỹ năng số, đạo đức AI và ứng dụng thực tế (UNICEF, 2025). Hợp tác quốc tế và đầu tư cũng đóng vai trò quan trọng, cùng với đó sự gia tăng FDI vào công nghệ giáo dục (BCU, 2025). Tuy nhiên, giáo dục đại học Việt Nam vẫn đối mặt với thách thức về hạ tầng số chưa đồng bộ, thiếu giảng viên chuyên môn, bất bình đẳng tiếp cận, cũng như các vấn đề đạo đức và chính sách liên quan đến AI.

II. Cơ sở lý thuyết

Trên phạm vi toàn cầu, AI đang cách mạng hóa giáo dục luật, với tỷ lệ áp dụng tăng nhanh tại các hãng luật và trường đại học ở Bắc Mỹ, châu Âu và Israel. Các xu hướng nổi bật bao gồm cá nhân hóa học tập, tự động hóa nghiên cứu, mô phỏng phiên tòa ảo và tích hợp đạo đức AI vào chương trình học. Các công cụ như GPT-4 và Lexis+ AI được sử dụng rộng rãi để phân tích án lệ và tăng hiệu quả học tập 30-40%, trong khi kỳ thi luật và chương trình đào tạo dần nhấn mạnh kỹ năng thực tiễn kết hợp AI (Goswami, 2025). Đầu tư vào các startup AI pháp lý tăng mạnh, đồng thời xuất hiện các sáng kiến xây dựng công cụ đạo đức AI. Thách thức toàn cầu gồm vấn đề đạo đức, thiên kiến thuật toán, bất bình đẳng tiếp cận và sự thay đổi trong nghề nghiệp luật sư khi nhiều nhiệm vụ có thể tự động hóa (Peoples, 2025). Xu hướng này hướng tới mô hình giáo dục luật “AI-centric”, nơi công nghệ hỗ trợ nhưng con người vẫn giữ vai trò trung tâm, dự kiến được thúc đẩy mạnh mẽ bởi GPT-5.

Trong lĩnh vực giáo dục luật, ứng dụng AI tại Việt Nam vẫn ở giai đoạn sơ khai, chủ yếu tập trung vào nghiên cứu lý thuyết và tích hợp công cụ hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy pháp luật và phát triển kỹ năng số cho sinh viên (Bui & Nguyen, 2023). AI được sử dụng để phân tích án lệ, dự đoán kết quả vụ việc và hỗ trợ soạn thảo văn bản pháp lý, giúp sinh viên tiếp cận dữ liệu lớn nhanh chóng. Các chương trình đại học luật đã bắt đầu tích hợp AI, chú trọng đạo đức và ứng dụng trong tư pháp số, đồng thời hợp tác quốc tế để xây dựng khung pháp lý bảo vệ quyền con người (Doan & cộng sự, 2024). Thách thức chính gồm khung pháp lý chưa hoàn thiện, nguồn lực hạn chế về giảng viên và sinh viên am hiểu AI, cũng như các vấn đề đạo đức liên quan đến công bằng xét xử (Bui & Nguyen, 2023; Doan & cộng sự, 2024). Do đó, giáo dục luật Việt Nam cần ưu tiên phát triển chương trình tích hợp AI, đào tạo luật sư “lai” kết hợp kiến thức pháp lý và công nghệ, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế (Nguyen, 2023).

Tổng thể, AI đang tái định hình giáo dục đại học và lĩnh vực luật tại Việt Nam cũng như trên thế giới, mang lại cơ hội nâng cao hiệu quả học tập, cá nhân hóa quá trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tuy nhiên, việc vượt qua các thách thức về hạ tầng, pháp lý và đạo đức là điều kiện tiên quyết để đảm bảo AI góp phần vào phát triển giáo dục bền vững, hướng tới hội nhập quốc tế và chuẩn bị cho nền kinh tế số. Trên cơ sở bối cảnh này, nghiên cứu tập trung vào việc trả lời câu hỏi: các mô hình trí tuệ nhân tạo sinh có khả năng xử lý kiến thức pháp luật thực định đến mức nào? Mục tiêu chính là đánh giá năng lực này thông qua phân tích so sánh dựa trên kết quả bài kiểm tra trắc nghiệm môn Pháp luật đại cương, từ đó

làm rõ tiềm năng ứng dụng AI trong đào tạo và thực hành pháp luật.

III. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu được xây dựng nhằm đánh giá năng lực xử lý kiến thức pháp luật thực định của các mô hình trí tuệ nhân tạo tạo sinh thông qua kết quả giải đề thi trắc nghiệm môn PLĐC của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM, năm học 2024-2025, đề số 005 (mã môn GELA220405) được công bố tại website Khoa Chính trị và Luật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (2025). Nghiên cứu sử dụng phương pháp thử nghiệm thực hành, trong đó các mô hình AI - gồm ChatGPT, Grok, Gemini, Copilot, Deepseek và Notebook LLM - được yêu cầu giải toàn bộ 40 câu hỏi trắc nghiệm của đề thi. Kết quả được tổng hợp theo số câu đúng và

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Kết quả nghiên cứu

Bảng 1. Kết quả giải đề thi PLĐC của các AI phổ biến

AI	Số câu đúng	Tỷ lệ đúng	Câu sai
Chat GPT	39/40	97,5%	35
Deepseek	38/40	95%	27, 35
Grok	37/40	92,5%	4, 21, 35
Gemini	37/40	92,5%	21, 35, 39
Copilot	37/40	92,5%	21, 32, 40
Notebook LLM	3/40	7,5%	(Chỉ đúng 11, 15, 26)

Kết quả so sánh cho thấy mức độ chính xác của các mô hình AI khi trả lời cùng một đề thi trắc nghiệm về PLĐC có sự khác biệt rõ rệt, phản ánh năng lực xử lý câu hỏi pháp lý không đồng đều giữa các hệ thống. ChatGPT đạt kết quả cao nhất với 39/40 câu đúng, chỉ sai ở câu 35, liên quan đến hành vi tham nhũng trong pháp luật hiện hành, cho thấy mô hình vẫn gặp khó khăn khi phân biệt các hành vi pháp lý có tính chi tiết. DeepSeek đạt

liệt kê các câu trả lời sai để phục vụ phân tích chi tiết.

Quá trình nghiên cứu bao gồm ba bước chính:

(1) Chuẩn hóa đề thi và định dạng dữ liệu đầu vào cho từng AI; riêng Notebook LLM được bổ sung thêm các tài liệu giáo trình PLĐC làm cơ sở dữ liệu

(2) Triển khai mô hình AI giải đề và ghi nhận kết quả số câu đúng, số câu sai: từng câu hỏi được nhập riêng lẻ vào các mô hình AI (ChatGPT, Grok, Gemini, Copilot, DeepSeek, Notebook LLM) kèm yêu cầu “chọn đáp án đúng” và “giải thích chi tiết”. Không đưa ra gợi ý hay thông tin nền, ghi nhận đáp án đầu tiên do mỗi AI đưa ra.

(3) Phân tích so sánh kết quả giữa các mô hình, xác định các câu hỏi khó, mức độ chính xác và khả năng xử lý kiến thức pháp luật phức tạp.

38/40, chỉ kém ChatGPT một câu, chứng tỏ khả năng xử lý thông tin pháp luật khá tốt. Grok, Gemini và Copilot cùng đạt 37/40, khác nhau ở các câu sai riêng lẻ, nhưng điểm chung là những sai sót tập trung vào các câu hỏi yêu cầu hiểu và áp dụng quy định pháp luật cụ thể. Riêng Notebook LLM chỉ đạt 3/40, phản ánh hạn chế của mô hình trong việc xử lý và áp dụng kiến thức pháp luật. Mặc dù được bổ sung giáo trình Pháp luật đại

cương làm cơ sở dữ liệu, Notebook LLM được thiết kế chủ yếu để xử lý nội dung từ tài liệu đã có, chứ chưa tối ưu cho việc

học tập từ giáo trình và vận dụng kiến thức đó để làm đề thi, dẫn đến hiệu quả trả lời thấp so với các mô hình khác.

Bảng 2. Phân tích chi tiết các câu hỏi AI làm sai trong đề thi PLDC

Câu	Chủ đề	Đáp án đúng	Lỗi sai	Nguyên nhân
4	Đề nghị làm/sửa Hiến pháp	A (Chủ tịch nước, Chính phủ, ≥1/3 ĐBQH)	Chọn C (có UBTVQH)	Lỗi nhầm lẫn thẩm quyền: UBTVQH không có quyền đề nghị (Điều 120 Hiến pháp).
21	Không áp dụng tù chung thân	D (Cả A, B, C)	Chọn B (chỉ dưới 18 tuổi)	Lỗi bỏ sót: Luật cấm tù chung thân với 3 nhóm: mang thai, dưới 18, trên 75 tuổi (Điều 40 BLHS).
27	Thời hạn xác lập sở hữu tài sản vô chủ	D (báo công an → 12 tháng)	Chọn B (6 tháng)	Lỗi cập nhật luật: BLDS 2015 - Điều 230: 1 năm.
32	Yêu sách cải trong kết hôn	C (quá đàng + cản trở tự nguyện)	Chọn sai	Lỗi hiểu khái niệm - cần đủ 2 yếu tố.
35	Hành vi không phải tham nhũng	D (chậm trễ hành chính không vụ lợi)	Chọn B (đưa hối lộ)	Lỗi tư duy pháp lý: Đưa hối lộ là tham nhũng, nhưng chậm trễ không có lợi ích cá nhân thì không phải.
39	Hành vi cấm của NSDLĐ	D (Cả B và C)	Chọn B hoặc C	Lỗi bỏ sót - BLLĐ 2019 cấm giữ giấy tờ và đặt cọc.
40	Lao động chưa thành niên làm hàn điện	C (Cấm dưới 18 tuổi)	Chọn A hoặc D	Lỗi danh mục cấm - Nghị định 144/2020/NĐ-CP.

Phân tích chi tiết các câu sai cho thấy một số câu hỏi pháp luật thực định, như câu 35 về hành vi tham nhũng, câu 4 về quyền sửa đổi Hiến pháp, câu 21 về quyền áp dụng hình phạt tù chung thân, câu 32 về điều kiện kết hôn, và câu 40 về việc sử dụng lao động chưa thành niên, là những tình huống gây khó cho nhiều mô hình. Đây đều là các câu đòi hỏi khả năng hiểu văn bản luật, phân biệt các loại hành vi và áp dụng vào tình huống thực tế, cho thấy hạn chế của AI trong việc xử lý thông tin pháp luật mang tính chi tiết và nhạy cảm.

Từ kết quả này, có thể rút ra hai nhận định chính. Thứ nhất, các mô hình AI khác nhau có mức độ chính xác không đồng đều trong bối cảnh câu hỏi pháp luật, phản ánh sự khác biệt về dữ liệu huấn luyện và khả năng tiếp cận kiến thức pháp luật chuyên sâu. Thứ hai, các câu hỏi liên quan đến quy định pháp luật thực định, đặc biệt những nội dung chi tiết về hành vi, quyền

hạn và điều kiện pháp lý cụ thể, dễ tạo ra sai số ngay cả với những mô hình có năng lực suy luận mạnh, nhấn mạnh nhu cầu kiểm chứng và giám sát khi sử dụng AI trong lĩnh vực pháp luật.

4.2. Thảo luận

4.2.1. AI như công cụ hỗ trợ tư vấn pháp luật

Trong bối cảnh nghiên cứu về năng lực xử lý kiến thức pháp luật thực định của các mô hình trí tuệ nhân tạo, AI có tiềm năng được xem là công cụ hỗ trợ tư vấn pháp luật, nhưng hiệu quả và giới hạn của nó cần được đánh giá thận trọng. Kết quả cho thấy các mô hình AI hiện đại như ChatGPT và DeepSeek có khả năng trả lời chính xác phần lớn các câu hỏi cơ bản, bao gồm kiến thức pháp luật tổng quát và các quy định phổ biến. Điều này cho thấy AI có thể cung cấp thông tin pháp luật cơ bản, hướng dẫn người dùng hiểu các quyền, nghĩa vụ và thủ tục pháp lý thông thường,

đồng thời rút ngắn thời gian tìm kiếm và tham khảo văn bản pháp luật.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng các AI đều gặp khó khăn khi xử lý những câu hỏi yêu cầu nhận diện và áp dụng quy định pháp luật chi tiết hoặc phức tạp, chẳng hạn như phân loại hành vi tham nhũng hay quyền áp dụng hình phạt tù chung thân. Những sai sót này nhấn mạnh rằng AI hiện tại chưa đủ độ chính xác để thực hiện tư vấn pháp luật đầy đủ hoặc thay thế chuyên môn của luật sư. Với tỉ lệ trả lời đúng cao, có khả năng dẫn tới nguy phụ thuộc vào AI trong các quyết định pháp lý. Do đó, cần có các phương án kiểm soát và hướng dẫn rõ ràng như: kết hợp AI với chuyên gia pháp luật, kiểm chứng kết quả AI trước khi áp dụng, và xây dựng khung pháp lý, tiêu chuẩn đạo đức cho việc sử dụng AI trong tư vấn pháp luật.

Một minh họa nổi bật về tiềm năng hỗ trợ thực tiễn của AI là trường hợp Kenzhebek Ismailov (23 tuổi người Kazakhstan) năm 2025. Khi bị phạt oan vi phạm giao thông trị giá 11 USD và không đủ tiền thuê luật sư, anh đã sử dụng ChatGPT để nhận tư vấn pháp lý. AI hướng dẫn anh thu thập bằng chứng, soạn đơn khiếu nại, phân tích rủi ro và thậm chí hỗ trợ trả lời thẩm phán bằng giọng nói trong phiên tòa kéo dài 10 phút. Kết quả, tòa án xóa phạt hoàn toàn, và Ismailov sau đó dùng AI để kiện ngược cơ quan cảnh sát đòi bồi thường thời gian lãng phí (Hải Thư, 2025). Trường hợp này cho thấy AI có thể hỗ trợ đáng kể trong việc chuẩn bị hồ sơ, phân tích pháp luật và giảm chi phí tư vấn pháp lý, nhưng cũng đồng thời nhấn mạnh rằng người dùng cần có kỹ năng kiểm chứng và giám sát để đảm bảo tính chính xác và hợp pháp của các hành động dựa trên tư vấn AI.

Do đó, AI nên được xem là công cụ hỗ trợ tư vấn pháp luật chứ không phải là nguồn quyết định cuối cùng. Vai trò phù hợp của AI là cung cấp thông tin tổng quan, gợi ý và hướng dẫn ban đầu, trong khi các quyết định pháp lý cụ thể và giải thích chi tiết vẫn cần sự can thiệp của chuyên gia pháp luật.

4.2.2. AI như công cụ hỗ trợ học tập môn luật

Trong bối cảnh giáo dục luật, AI có tiềm năng trở thành công cụ hỗ trợ học tập, giúp sinh viên tiếp cận kiến thức pháp luật một cách nhanh chóng, đa dạng và tương tác hơn. Kết quả nghiên cứu cho thấy cơ hội ứng dụng AI như một trợ giảng số, hỗ trợ ôn tập, kiểm tra tự động và tạo môi trường học tập cá nhân hóa. Sinh viên có thể sử dụng AI để luyện giải đề, mô phỏng tình huống pháp luật, hoặc nhận phản hồi ngay lập tức về cách áp dụng các quy định, từ đó nâng cao hiệu quả học tập.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế đáng chú ý. Một số câu hỏi yêu cầu hiểu sâu và phân tích chi tiết về quy định pháp luật, như hành vi tham nhũng, quyền áp dụng hình phạt hoặc điều kiện pháp lý cụ thể, vẫn gây khó cho AI, dẫn đến sai sót trong lời giải. Một rủi ro quan trọng là AI có khả năng giải thích thuyết phục người dùng tin vào đáp án của mình, dù đáp án đó không chính xác. Điều này đồng thời cho thấy AI có nguy cơ trở thành công cụ hỗ trợ gian lận trong thi cử hoặc làm bài tập nếu sinh viên phụ thuộc quá mức vào công nghệ.

Do đó, việc tích hợp AI vào học tập môn luật cần đi kèm với thay đổi phương pháp đào tạo và đánh giá. Giáo dục nên hướng tới sử dụng AI đúng cách, phát triển kỹ năng tư duy phản biện, đồng thời thay đổi cách đánh giá năng lực của sinh

viên, ví dụ như tăng cường bài tập thực hành, thảo luận, đánh giá theo năng lực phân tích và áp dụng luật trong tình huống thực tế, thay vì chỉ dựa vào kết quả trắc nghiệm có thể hỗ trợ bởi AI. Chỉ khi đó, AI mới trở thành công cụ hỗ trợ thực sự, nâng cao chất lượng học tập mà không tạo điều kiện cho lạm dụng hay gian lận.

4.2.3. AI như công cụ hỗ trợ nghề luật

Trong lĩnh vực nghề luật, AI đang nổi lên như một công cụ hỗ trợ tiềm năng, giúp luật sư và chuyên gia pháp lý xử lý khối lượng lớn thông tin, phân tích án lệ, soạn thảo văn bản pháp lý và mô phỏng các tình huống pháp luật. Kết quả nghiên cứu chứng minh tiềm năng của AI trong

việc cung cấp trợ giúp ban đầu, hỗ trợ phân tích dữ liệu và giảm thời gian thực hiện các công việc lặp đi lặp lại trong thực hành pháp lý.

Tuy nhiên, việc sử dụng AI trong nghề luật không thiếu rủi ro. Các mô hình AI vẫn gặp khó khăn với các câu hỏi liên quan đến quy định pháp luật chi tiết và tình huống phức tạp, và có thể đưa ra đáp án sai nhưng giải thích thuyết phục. Điều này dẫn đến nguy cơ sử dụng AI thiếu giám sát, gây hậu quả pháp lý nghiêm trọng. Một minh chứng rõ ràng là loạt các vụ việc tại Mỹ, Singapore và Úc liên quan đến luật sư nộp tài liệu tòa án có chứa án lệ giả do AI tạo ra.

Bảng 3. Tổng hợp hành vi lạm dụng AI trong nghề luật

Luật Sư/ Công Ty	Quốc Gia/ Tòa Án	Năm	Lý Do Phạt	Mức Phạt	Chi Tiết	Nguồn
Amir Mostafavi	California (Tòa Phúc thẩm)	2025	Nộp bản tóm tắt mở đầu với 21/23 trích dẫn án lệ giả do ChatGPT tạo ra.	10.000 USD (cao nhất lịch sử ở California)	Tòa chỉ trích lãng phí thời gian công và tiền thuế; Mostafavi thừa nhận dùng AI để “cải thiện” bản nháp nhưng không biết nó “bịa” án lệ. Tòa kêu gọi quy định AI nghiêm ngặt hơn.	(Johnson, 2025)
Christopher Kachouroff & Jennifer DeMaster	Colorado (Tòa Liên bang)	2025	Sử dụng AI soạn tài liệu bào chữa cho Mike Lindell (MyPillow), chứa án lệ giả và dẫn chứng sai luật.	3.000 USD/ người (tổng 6.000 USD)	Tòa gọi đây là “lỗi nghiêm trọng” do không thừa nhận ngay lập tức; phạt nhẹ để răn đe nhưng nhấn mạnh “AI không thay thế trách nhiệm luật sư”.	(Diaz, 2025)
Sukjin Henry Cho	New Jersey (Tòa Liên bang)	2025	Nộp tài liệu tòa với án lệ giả từ AI	3.000 USD	Tòa cảnh báo “sử dụng AI mà không giám sát đang phổ biến”.	(Murphy, 2025)
Brandon Monk	Texas (Tòa Liên bang Eastern District)	2024	Nộp đơn kiện với trích dẫn và trích dẫn án lệ giả từ AI, không sửa sau khi bị chỉ ra.	2.000 USD + khóa học AI bắt buộc	Tòa yêu cầu tham gia khóa đào tạo về AI; nhấn mạnh quy tắc cấm dùng AI mà không xác minh.	(Skolnik, 2024)
Richard Bednar	Utah (Tòa Phúc thẩm)	2025	Dùng ChatGPT soạn đơn kháng cáo chứa án lệ giả.	Phí luật sư + 1.000 USD cho tổ chức phi lợi nhuận	Thừa nhận lỗi do trợ lý dùng AI; tòa chấp nhận sử dụng AI nhưng yêu cầu kiểm tra độc lập.	(Merken, 2024)

Luật Sư/ Công Ty	Quốc Gia/ Tòa Án	Năm	Lý Do Phạt	Mức Phạt	Chi Tiết	Nguồn
Steven Schwartz & Peter LoDuca (Levidow, Levidow & Oberman)	New York (Tòa Liên bang)	2023	Nộp hồ sơ kiện hãng hàng không Avianca với 6 án lệ giả từ ChatGPT.	5.000 USD (tổng cho công ty)	Vụ đầu tiên nổi tiếng; tòa yêu cầu xin lỗi các thẩm phán bị “trích dẫn giả”.	(Mai Anh, 2023)
Lalwani Anil Mangan (DL Law Corporation)	Singapore	2025	Dùng án lệ giả từ AI trong vụ kiện dân sự.	800 SGD (~620 USD)	Tòa bác lý do “lỗi đánh máy”, nhấn mạnh việc kiểm tra đơn giản có thể phát hiện AI.	(Hoàn Đức, 2025)
Luật sư Victoria (không nêu tên)	Úc	2025	Dùng AI tạo trích dẫn giả.	Tước quyền hành nghề, cấm xử lý tiền ù y thác, giám sát 2 năm	Vụ đầu tiên ở Úc; tòa nhấn mạnh hậu quả nghiêm trọng của việc sử dụng AI mà không giám sát.	(Taylor, 2025)

Bảng trên minh họa rõ ràng rằng, dù AI có thể tăng hiệu quả xử lý thông tin pháp luật, việc sử dụng mà không giám sát có thể dẫn đến hậu quả pháp lý nghiêm trọng, từ phạt tiền, cảnh cáo đến tước quyền hành nghề. Do đó, AI nên được xem như công cụ hỗ trợ nghề luật, hỗ trợ luật sư trong các công việc phân tích, tra cứu và soạn thảo, trong khi các quyết định pháp lý cuối cùng vẫn cần dựa vào chuyên môn con người. Đồng thời, cần thiết lập khung pháp lý, tiêu chuẩn đạo đức và hướng dẫn sử dụng AI, nhằm giảm thiểu rủi ro và đảm bảo AI được ứng dụng một cách minh bạch, an toàn và hiệu quả trong thực hành pháp luật.

V. Kết luận

Nghiên cứu đánh giá năng lực xử lý kiến thức pháp luật thực định của các mô hình trí tuệ nhân tạo tạo sinh thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm môn PLĐC cho thấy sự khác biệt đáng kể về khả năng hiểu và áp dụng quy định pháp luật giữa các hệ thống AI. Các mô hình tiên tiến như ChatGPT và DeepSeek đạt tỷ lệ trả lời đúng cao, cho thấy tiềm năng của AI trong việc hỗ trợ học tập và phân tích pháp

luật. Tuy nhiên, các mô hình này vẫn gặp khó khăn với những câu hỏi liên quan đến quy định pháp luật chi tiết hoặc tình huống cụ thể, như hành vi tham nhũng, quyền áp dụng hình phạt, hay điều kiện pháp lý đặc thù, phản ánh giới hạn trong khả năng xử lý kiến thức pháp luật thực định và khả năng suy luận phức tạp.

Đồng thời, nghiên cứu cũng chỉ ra rủi ro khi AI được sử dụng mà không có giám sát: AI có thể tạo ra đáp án sai nhưng thuyết phục, dẫn đến nguy cơ lạm dụng trong tư vấn pháp luật, học tập và thực hành nghề luật. Các ví dụ thực tiễn từ Mỹ, Singapore và Úc minh họa hậu quả pháp lý nghiêm trọng khi luật sư phụ thuộc vào AI mà không kiểm chứng thông tin, từ phạt tiền, cảnh cáo đến tước quyền hành nghề.

Từ kết quả này, có thể rút ra ba nhận định chính. Thứ nhất, AI hiện là công cụ hỗ trợ hiệu quả trong học tập và nghiên cứu pháp luật, giúp phân tích, tra cứu và mô phỏng tình huống pháp lý. Thứ hai, AI không thể thay thế chuyên môn con người trong tư vấn, ra quyết định pháp lý hay thực hành nghề luật, đặc biệt trong các tình huống phức tạp và rủi ro cao. Thứ ba,

việc tích hợp AI vào giáo dục và nghề luật cần đi kèm với hướng dẫn sử dụng, tiêu chuẩn đạo đức, khung pháp lý và phương pháp giám sát nghiêm ngặt, đồng thời đổi mới phương pháp đào tạo và đánh giá năng lực để sinh viên, luật sư sử dụng AI đúng cách, tăng hiệu quả mà vẫn bảo đảm độ chính xác và an toàn pháp lý.

Tài liệu tham khảo

- [1]. BCU. (2025). Inclusive use of Artificial Intelligence in Vietnamese Education. *Birmingham City University*.
- [2]. Bui, T. H., & Nguyen, V. P. (2023). The impact of artificial intelligence and digital economy on Vietnam's legal system. *International Journal for the Semiotics of Law-Revue internationale de Sémiotique juridique*, 36(2), 969-989.
- [3]. Diaz, J. (2025). A recent high-profile case of AI hallucination serves as a stark warning. *NPR*.
- [4]. Doan, H. N., Nguyen, X. B., & Vu, T. H. H. (2024). Harnessing Artificial Intelligence with Higher Education in Vietnam: Opportunities, Challenges, and Recommendations for Legal Undergraduate Education. *Conhecimento & Diversidade*, 16(43), 621-641.
- [5]. Goswami, D. P. (2025). Revolutionizing legal education: the role of artificial intelligence in shaping the future of law teaching and learning. *Available at SSRN*.
- [6]. Hải Thu. (2025). Thắng kiện nhờ trợ giúp của 'luật sư ChatGPT'. *Vnexpress*.
- [7]. Hoàn Đức. (2025). Luật sư bị phạt vì dùng án lệ giả do AI bịa ra. *Báo điện tử Pháp Luật thành phố Hồ Chí Minh*.
- [8]. Johnson, K. (2025). California issues historic fine over lawyer's ChatGPT fabrications. *KPBS*.
- [9]. Khoa Chính Trị và Luật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. (2025). *Đề thi cuối học kỳ 3 và đáp án môn Pháp luật đại cương* (GELA220405), năm học 2024-2025. https://fpi.hcmute.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/fpi/De%20thi%20-%20Dap%20an/DE%20THI%20VA%20DAP%20AN%20PLDC_HK3.pdf
- [10]. Mai Anh. (2023). Công ty luật bị phạt 5.000 USD vì dùng thông tin từ ChatGPT. *Báo Tuổi trẻ*.
- [11]. Merken, S. (2024). Texas lawyer fined for AI use in latest sanction over fake citations. *Reuters*.
- [12]. Murphy, C. (2025). What this N.J. lawyer did with AI landed him a hefty fine and a warning to all attorneys. *NJ*.
- [13]. Nguyen, G. T. Q., & Hoang, T. T. D. (2024). Artificial intelligence in Vietnamese higher education challenges and opportunities. *Tạp chí Công Thương*, 15.
- [14]. Nguyen, P. T. (2023). The Use of Artificial Intelligence in Criminal Investigation and Trials in Europe and Some Countries: Experience for Vietnam. *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, 8(1), 55-77.
- [15]. Peoples, L. F. (2025). Artificial Intelligence and Legal Analysis: Implications for Legal Education and the Profession. *Law Libr. J.*, 117, 52.
- [16]. Skolnik, S. (2024). Lawyer Sanctioned Over AI-Hallucinated Case Cites, Quotations. *Bloomberglaw*.
- [17]. Taylor, J. (2025). Lawyer caught using AI-generated false citations in court case penalised in Australian first. *The Guardian*.
- [18]. UNICEF. (2025). Viet Nam National Forum on Artificial Intelligence in Education Igniting Innovation: Empowering Teaching and Learning with AI. *UNICEF*.

EVALUATING THE ABILITY OF GENERATIVE ARTIFICIAL INTELLIGENCE MODELS TO PROCESS SUBSTANTIVE LEGAL KNOWLEDGE: A COMPARATIVE ANALYSIS BASED ON A GENERAL LAW MULTIPLE-CHOICE TEST

*Dang Thi Xuan Thuy¹, Nguyen Thi Quynh Nhu¹,
Nguyen Thi Huynh Van¹, Nguyen Phuc Quan^{1*}*

Abstract: *This study aims to evaluate the ability of generative artificial intelligence (AI) models to process substantive legal knowledge and to examine their potential applications in legal education and professional practice. The research employed a multiple-choice test in General Law to compare the performance of ChatGPT, Grok, Gemini, Copilot, DeepSeek, and Notebook LLM. Results show that ChatGPT and DeepSeek achieved high accuracy, whereas Notebook LLM answered very few questions correctly, even with supplementary textbooks, indicating that AI remains limited when handling detailed legal provisions and specific legal scenarios. The study also highlights the risks of unsupervised AI use, as models may provide incorrect but convincing answers, potentially leading to misuse in legal advice, learning, and professional practice. Real-world cases have demonstrated serious consequences from uncontrolled AI use in the legal field. Therefore, AI serves as a useful support tool but cannot replace human expertise; its integration requires strict supervision, ethical standards, legal frameworks, and updated training methods to ensure effective, accurate, and legally safe use.*

Keywords: *artificial intelligence (AI), substantive law, legal education, legal advice, AI in legal practice*

¹ Dong A University

* Corresponding author